

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2022

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2022

(Hợp nhất Thông báo số 279/TB-ĐHNT ngày 25/4/2022 và Thông báo số 358/TB-ĐHNT ngày 19/05/2022)

Kính gửi:.....

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 3179/QĐ-ĐHNT ngày 20/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 28/02/2022 về chỉ tiêu và phương hướng tuyển sinh các loại hình đào tạo năm 2022 của Trường Đại học Ngoại thương;

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh sau đại học năm 2022, Trường Đại học Ngoại thương thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022 như sau:

I. Mục tiêu và hình thức đào tạo

1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo trình độ thạc sĩ nhằm giúp cho người học có kiến thức thực tế, lý thuyết sâu, rộng ở mức độ làm chủ kiến thức trong phạm vi của ngành đào tạo, hướng người học đạt được khả năng thích ứng, kết nối, sáng tạo, chuyên nghiệp và chịu trách nhiệm.

Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện theo hai định hướng bao gồm định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng. Đào tạo theo định hướng nghiên cứu giúp người học có khả năng phản biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến; kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng các công nghệ phù hợp trong lĩnh vực học thuật; có kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức trong các lĩnh vực chuyên môn. Đào tạo theo định hướng ứng dụng giúp người học có khả năng phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến; kỹ năng đổi mới và sử dụng các công nghệ phù hợp trong nghề nghiệp, có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi; có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ và khả năng quản lý.

2. Hình thức đào tạo: Chính quy hoặc vừa làm vừa học

II. Ngành, chương trình tuyển sinh, ngôn ngữ, thời gian và chỉ tiêu đào tạo, học phí

1. Ngành, chương trình đào tạo, ngôn ngữ, thời gian, định hướng và chỉ tiêu đào tạo *

TT	Ngành	Chương trình đào tạo	Ngôn ngữ	Thời gian	Định hướng CTĐT	Hình thức	Chỉ tiêu tuyển sinh*
1	Kinh tế quốc tế Mã ngành: 8310106	Kinh tế quốc tế (KTQT)	Tiếng Việt	18 tháng	Ứng dụng	Chính quy	80
2		Kinh tế quốc tế (MIE)	Tiếng Anh	18 tháng	Nghiên cứu	Chính quy	
3		Chính sách và Luật TMQT (MITPL)	Tiếng Anh	18 tháng	Nghiên cứu Ứng dụng	Chính quy	
4	Quản trị kinh doanh Mã ngành: 8340101	Quản trị kinh doanh (QTKD)	Tiếng Việt	18 tháng 24 tháng	Ứng dụng	Chính quy Vừa làm vừa học	205
5		Điều hành cao cấp (EMBA)	Tiếng Việt	18 tháng	Ứng dụng	Chính quy	
6	Kinh doanh thương mại Mã ngành: 8340121	Kinh doanh thương mại (KDTM)	Tiếng Việt	18 tháng	Ứng dụng	Chính quy	25
7	Tài chính - Ngân hàng Mã ngành: 8340201	Tài chính - Ngân hàng (TCNH)	Tiếng Việt	18 tháng	Nghiên cứu	Chính quy	120
8		Tài chính - Ngân hàng (TCNH)	Tiếng Việt	18 tháng 24 tháng	Ứng dụng	Chính quy Vừa làm vừa học	
9	Luật kinh tế Mã ngành: 8380107	Luật kinh tế (Luật KT)	Tiếng Việt	18 tháng 24 tháng	Ứng dụng	Chính quy Vừa làm vừa học	75
10				18 tháng 24 tháng	Ứng dụng	Chính quy Vừa làm vừa học	

Ghi chú:

- Hình thức chính quy: Học các buổi tối (17h20 -20h00) từ thứ 2 đến thứ 7 và một số ngày thứ 7.

- Hình thức vừa làm vừa học: Được bố trí học linh hoạt các buổi tối (từ 18h đến 21h30) và/hoặc các ngày thứ 7, chủ nhật.

- Trên cơ sở tổng chỉ tiêu năm 2022, căn cứ vào số lượng ứng viên đăng ký dự tuyển và kết quả tuyển sinh thực tế, chỉ tiêu tuyển sinh của từng ngành/chương trình đào tạo theo từng đợt sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tiễn trên nguyên tắc đảm bảo tổng chỉ tiêu của năm 2022.

* Đã được cập nhật theo Thông báo số 358/TB-ĐHNT ngày 19/05/2022

2. Học phí

- Sau khi trúng tuyển, học viên thực hiện nghĩa vụ đóng học phí theo quy định của Trường Đại học Ngoại thương. Mức học phí năm học 2022-2023 có thể điều chỉnh tăng không quá 10% so với năm học 2021-2022 (Ứng viên dự tuyển có thể tham khảo mức học phí năm học 2021 - 2022 [tại đây](#)).

- Sinh viên mới tốt nghiệp Trường Đại học Ngoại thương (01 năm kể từ ngày có Quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày dự tuyển) sẽ được giảm 10% học phí toàn khóa học.

3. Thời gian học sau khi trúng tuyển:

- Đối với hình thức chính quy: Học các buổi tối từ thứ 2 đến thứ 7 (trực tiếp, trực tuyến kết hợp).

- Đối với hình thức vừa làm vừa học: Tổ chức học linh hoạt các buổi tối trong tuần hoặc các buổi sáng, chiều cuối tuần (trực tiếp, trực tuyến kết hợp)

Ghi chú: Đối với cùng một chương trình đào tạo, quy mô lớp cần đảm bảo từ 20 học viên trở lên. Vì vậy, sau khi trúng tuyển, học viên đăng ký lựa chọn học theo hình thức và thời gian phù hợp, Nhà trường sắp xếp và thông báo công khai trước khóa học (trường hợp một chương trình tuyển sinh không đủ 20 học viên, Nhà trường vẫn tổ chức đào tạo).

III. Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ thông qua hình thức xét tuyển thẳng và thi tuyển, cụ thể:

1. Xét tuyển thẳng

Ứng viên tốt nghiệp đại học hệ chính quy Trường Đại học Ngoại thương các ngành phù hợp được quy định trong chương trình đào tạo từ loại giỏi trở lên, có văn bằng phù hợp với từng ngành theo quy định tại mục IV, đáp ứng điều kiện về ngoại ngữ theo quy định tại mục V Thông báo này được xét tuyển thẳng các chương trình, ngành tương ứng mà không cần thi tuyển.

2. Thi tuyển

Thí sinh không thuộc đối tượng tại Mục III.1 sẽ phải thi tuyển, cụ thể như sau:

TT	Chương trình đào tạo	Môn thi tuyển sinh	Ghi chú
1	Kinh tế quốc tế (Tiếng Việt)	Đánh giá năng lực thí sinh (Phỏng vấn kiến thức chuyên môn của thí sinh)	
2	Quản trị kinh doanh	Đánh giá năng lực thí sinh (Vấn đáp và trắc nghiệm khi thi vấn đáp).	
3	Kinh doanh thương mại	Đánh giá năng lực thí sinh (Phỏng vấn)	
4	Tài chính – Ngân hàng	Đánh giá năng lực thí sinh (Đánh giá hồ sơ và phỏng vấn)	
5	Chính sách và Luật TMQT	Đánh giá năng lực thí sinh (Phỏng vấn kiến thức chuyên môn của thí sinh và trình bày đề xuất nghiên cứu)	

TT	Chương trình đào tạo	Môn thi tuyển sinh	Ghi chú
6	Kinh tế quốc tế (Tiếng Anh)	Đánh giá năng lực thí sinh (Phỏng vấn kiến thức chuyên môn của thí sinh và trình bày đề xuất nghiên cứu)	
7	Điều hành cao cấp	Đánh giá năng lực thí sinh (Đánh giá qua hồ sơ và phỏng vấn kiến thức thí sinh)	
8	Luật Kinh tế	Đánh giá năng lực thí sinh (Đánh giá qua hồ sơ và phỏng vấn kiến thức thí sinh)	
9	Quản lý kinh tế	Đánh giá năng lực thí sinh (Đánh giá qua hồ sơ và phỏng vấn kiến thức thí sinh)	

(Đề cương ôn tập và dạng thức đánh giá năng lực thí sinh đính kèm Thông báo này)

IV. Điều kiện về văn bằng đối với thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ

Ứng viên xét tuyển thẳng và thí sinh dự tuyển (sau đây gọi tắt là ứng viên dự tuyển) cần đáp ứng các điều kiện về văn bằng sau:

1. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kinh tế quốc tế (KTQT) giảng dạy bằng tiếng Việt theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng:

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hệ chính qui loại giỏi trở lên các ngành: Kinh tế quốc tế, Kinh tế được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp thi tuyển:

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 1.a và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: ngành/nhóm ngành Kinh tế quốc tế, Kinh tế không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: (i) Các nhóm ngành: Kinh tế học (Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế); Kinh doanh; Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm; Kế toán - Kiểm toán; Quản trị - Quản lý; Quản lý công nghiệp, Khách sạn, nhà hàng; Kinh tế gia đình; Quản lý tài nguyên và môi trường; (ii) Các ngành: Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế; Kinh tế xây dựng; Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế vận tải; Kinh tế gia đình; các ngành ngôn ngữ Thương mại đã học bổ sung kiến thức 2 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế vi mô	3
2	Kinh tế vĩ mô	3

Nhóm 3: Các nhóm ngành, ngành không thuộc 2 nhóm ngành trên nhưng trong chương trình đào tạo ở trình độ đại học của ứng viên có học phần liên quan đến một trong các nội dung sau: Kinh tế, Kinh doanh, Quản lý đã học bổ sung kiến thức 4 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế vi mô	3
2	Kinh tế vĩ mô	3
3	Kinh tế lượng	3
4	Kinh tế quốc tế	3

2. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kinh tế quốc tế (MIE) giảng dạy bằng tiếng Anh theo định hướng nghiên cứu cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng:

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hệ chính qui loại giỏi trở lên các ngành: Kinh tế quốc tế, Kinh tế được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp thi tuyển:

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan tới lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành/nhóm ngành Kinh tế quốc tế, Kinh tế không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: (i) Các nhóm ngành: Kinh tế học (Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế); Kinh doanh; Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm; Kế toán - Kiểm toán; Quản trị - Quản lý; Quản lý công nghiệp, Khách sạn, nhà hàng; Kinh tế gia đình; Quản lý tài nguyên và môi trường; (ii) Các ngành: Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế; Kinh tế xây dựng; Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế vận tải; Kinh tế gia đình; các ngành ngôn ngữ Thương mại đã học bổ sung kiến thức 2 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế vi mô	3
2	Kinh tế vĩ mô	3

Nhóm 3: Các nhóm ngành, ngành không thuộc 2 nhóm ngành trên nhưng trong chương trình đào tạo ở trình độ đại học của thí sinh có học phần liên quan đến các nội dung sau: Kinh tế, Kinh doanh, Quản lý đã học bổ sung kiến thức 4 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế vi mô	3
2	Kinh tế vĩ mô	3
3	Kinh tế lượng	3
4	Kinh tế quốc tế	3

3. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ chương trình Chính sách và Luật thương mại quốc tế (MITPL), thuộc ngành Kinh tế quốc tế theo định hướng nghiên cứu cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng:

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hệ chính qui loại giỏi trở lên các ngành: Kinh tế quốc tế, Kinh tế được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp thi tuyển:

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan tới lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành/nhóm ngành Kinh tế quốc tế, Kinh tế không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Ngành/nhóm ngành Kinh tế học (*Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế*); Kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm, Kế toán-Kiểm toán, Quản trị - Quản lý, Quản lý công nghiệp, Khách sạn, nhà hàng, Kinh tế gia đình, Quản lý tài nguyên và môi trường; (ii) các ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý nhà nước, Quan hệ quốc tế, Kinh tế xây dựng, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế vận tải, Kinh tế gia đình, các ngành ngôn ngữ Thương mại, Luật kinh tế, Luật quốc tế, đã học bổ sung kiến thức 2 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế quốc tế	3
2	Pháp luật đại cương	3

Nhóm 3: Các nhóm ngành, ngành không thuộc 2 nhóm ngành trên nhưng trong chương trình đào tạo ở trình độ đại học của thí sinh có học phần liên quan đến các nội dung sau: Kinh tế, Kinh doanh, Quản lý, Luật kinh tế, Luật Quốc tế, đã học bổ sung kiến thức 4 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế vĩ mô	3
2	Kinh tế quốc tế	3
3	Kinh tế lượng	3
4	Pháp luật đại cương	3

4. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ chương trình Chính sách và Luật thương mại quốc tế (MITPL), thuộc ngành Kinh tế quốc tế theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng:

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hệ chính qui loại

giỏi trở lên các ngành: Kinh tế quốc tế, Kinh tế được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp thi tuyển:

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 4.a và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành/nhóm ngành Kinh tế quốc tế, Kinh tế không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Ngành/nhóm ngành Kinh tế học (*Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế*); Kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm, Kế toán-Kiểm toán, Quản trị - Quản lý, Quản lý công nghiệp, Khách sạn, nhà hàng, Kinh tế gia đình, Quản lý tài nguyên và môi trường; (ii) các ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý nhà nước, Quan hệ quốc tế, Kinh tế xây dựng, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế vận tải, Kinh tế gia đình, các ngành ngôn ngữ Thương mại, Luật kinh tế, Luật quốc tế đã học bổ sung kiến thức 2 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế quốc tế	3
2	Pháp luật đại cương	3

Nhóm 3: Các nhóm ngành, ngành không thuộc 2 nhóm ngành trên nhưng trong chương trình đào tạo ở trình độ đại học của thí sinh có học phần liên quan đến các nội dung sau: Kinh tế, Kinh doanh, Quản lý, Luật Kinh tế, Luật Quốc tế đã học bổ sung kiến thức 4 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Kinh tế vĩ mô	3
2	Kinh tế quốc tế	3
3	Kinh tế lượng	3
4	Pháp luật đại cương	3

5. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành *Quản trị kinh doanh (QTKD)* theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hình thức đào tạo chính quy, loại giỏi trở lên, ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị khách sạn được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp thi tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 5.a và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành Quản trị kinh doanh không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Ngành/nhóm ngành Kinh tế học, Kinh tế đối ngoại, Kinh doanh, Kế toán - Kiểm toán, Quản trị - Quản lý, Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm hoặc các ngành ngôn ngữ thương mại, các ngành luật của Trường Đại học Ngoại thương đã học bổ sung kiến thức 2 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Quản trị chiến lược	3
2	Quản trị tài chính	3

Nhóm 3: Các ngành còn lại, mà thí sinh đã học ở trình độ đại học ít nhất một học phần (tối thiểu 3 tín chỉ) liên quan đến kinh tế, và/hoặc kinh doanh, và/hoặc quản lý, và/hoặc quản trị, và/hoặc tài chính, và/hoặc kế toán đã học bổ sung kiến thức 4 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Nguyên lý thống kê	3
2	Quản trị nhân sự	3
3	Quản trị chiến lược	3
4	Quản trị tài chính	3

6. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ chương trình Điều hành cao cấp (EMBA), thuộc ngành Quản trị kinh doanh theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hình thức đào tạo chính quy, loại giỏi trở lên, ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị khách sạn được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp thi tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 6.a và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành Quản trị kinh doanh không phải học Bổ sung kiến thức

Nhóm 2: Ngành/nhóm ngành Kinh tế học, Kinh tế đối ngoại, Kinh doanh, Kế toán - Kiểm toán, Quản trị - Quản lý, Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm hoặc ngành ngôn ngữ thương mại, ngành luật của trường Đại học Ngoại thương, đã học bổ sung kiến thức 2 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Quản trị học	3
2	Những vấn đề cơ bản về kế toán & tài chính trong doanh nghiệp	3

Nhóm 3: Các ngành còn lại, mà thí sinh đã học ở trình độ đại học ít nhất một học phần tối thiểu 3 tín chỉ liên quan đến kinh tế, và/hoặc kinh doanh, và/hoặc quản lý, và/hoặc quản trị, và/hoặc tài chính, và/hoặc kế toán đã học bổ sung kiến thức 4 học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Quản trị học	3
2	Những vấn đề cơ bản về kế toán & tài chính trong doanh nghiệp	3
3	Quản trị chiến lược	3
4	Quản trị nguồn nhân lực	3

c) Yêu cầu về thâm niên công tác

Ứng viên dự tuyển cần phải có ít nhất 3 năm kinh nghiệm công tác thực tế tính từ ngày có quyết định (hợp đồng) tuyển dụng, bổ nhiệm đến ngày dự thi. Ưu tiên ứng viên dự tuyển có ít nhất 2 năm kinh nghiệm quản lý từ cấp phòng, ban (hoặc tương đương) trở lên thuộc các doanh nghiệp và tổ chức (điểm ưu tiên được xác định là một trong những tiêu chí để tính điểm thi môn thi Đánh giá năng lực thí sinh).

7. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kinh doanh thương mại (KDTM) theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hình thức đào tạo chính quy, loại giỏi trở lên, các ngành Kinh tế, Kinh doanh quốc tế và Quản trị kinh doanh. Đối với ngành Quản trị kinh doanh đã học hai học phần bổ sung kiến thức là Chính sách Thương mại quốc tế (3 tín chỉ) và Vận tải và bảo hiểm trong kinh doanh quốc tế (3 tín chỉ), được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp thi tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 7.a và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành/nhóm ngành Kinh doanh thương mại, Kinh doanh quốc tế, Kinh tế, Kinh tế quốc tế, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Ngành/nhóm ngành Kinh tế chính trị, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế, Quản trị kinh doanh, Marketing, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may, Kinh doanh xuất bản phẩm, Luật kinh tế, Luật quốc tế, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế gia đình, Kinh tế vận tải, Kinh tế xây dựng, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên, hoặc các nhóm ngành như: Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm; Kế toán – Kiểm

toán; Quản trị – Quản lý; Quản lý công nghiệp; Du lịch; Khách sạn, nhà hàng, đã học hai học phần bổ sung kiến thức sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Chính sách TMQT	3
2	Vận tải và bảo hiểm trong KDQT	3

Nhóm 3: Các ngành còn lại, mà thí sinh đã học một số học phần ở trình độ đại học các học phần: toán hoặc tin hoặc một số học phần liên quan đến kinh tế, kinh doanh, quản lý, quản trị, luật kinh tế (kinh doanh, thương mại), tài chính, ngân hàng và thương mại, đã học 4 học phần bổ sung kiến thức sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Chính sách TMQT	3
2	Vận tải và bảo hiểm trong KDQT	3
3	Đầu tư quốc tế	3
4	Giao dịch TMQT	3

8. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng (TCNH) theo định hướng nghiên cứu cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng:

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hình thức đào tạo chính quy, loại giỏi trở lên, các ngành Tài chính - Ngân hàng, Ngân hàng và Tài chính quốc tế, Ngân hàng, Tài chính quốc tế, Phân tích và Đầu tư Tài chính, **Kế toán, Kiểm toán** được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp dự tuyển:

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan tới lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành/nhóm ngành Tài chính, Ngân hàng, Tài chính quốc tế, Tài chính doanh nghiệp, Phân tích và Đầu tư Tài chính, Đầu tư, Đầu tư quốc tế, Đầu tư chứng khoán, Bảo hiểm, Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm, **Kế toán, Kiểm toán**, v.v...không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Ngành/nhóm ngành Kinh tế, Kinh tế học, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế quốc tế, Kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Quản trị - Quản lý, Quản lý nhà nước, Quản lý công, Quản lý công nghiệp, khách sạn, nhà hàng, Quản trị nhân lực, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý dự án đã học 2 học phần bổ sung kiến thức các môn học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Ngoại thương như sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3
2	Chiến lược tài chính doanh nghiệp	3

Nhóm 3: Ngành/nhóm ngành phù hợp bao gồm các nhóm ngành, ngành không thuộc Nhóm 1 và Nhóm 2 ở trên nhưng trong chương trình đào tạo ở trình độ đại học của thí sinh có học phần liên quan đến một trong những nội dung sau: Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm, Đầu tư, Kế toán, Kiểm toán, Kinh tế, Kinh doanh và Quản lý, đã học 4 học phần bổ sung kiến thức các môn học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Ngoại thương như sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3
2	Chiến lược tài chính doanh nghiệp	3
3	Thị trường chứng khoán	3
4	Thanh toán quốc tế	3

9. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng (TCNH) theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng:

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hình thức đào tạo chính quy, loại giỏi trở lên, các ngành Tài chính - Ngân hàng, Ngân hàng và Tài chính quốc tế, Ngân hàng, Tài chính quốc tế, Phân tích và Đầu tư Tài chính, **Kế toán – Kiểm toán** được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp dự tuyển:

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 9.a và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành/nhóm ngành Tài chính - Ngân hàng, Tài chính quốc tế, Tài chính doanh nghiệp, Phân tích và Đầu tư Tài chính, Đầu tư, Đầu tư quốc tế, Đầu tư chứng khoán, Bảo hiểm, Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm, **Kế toán – Kiểm toán**, v.v...không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Ngành/nhóm ngành Kinh tế, Kinh tế học, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế quốc tế, Kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, , Quản trị - Quản lý, Quản lý nhà nước, Quản lý công, Quản lý công nghiệp, khách sạn, nhà hàng, Quản trị nhân lực, Quản lý tài nguyên và môi trường, Quản lý dự án, v.v... đã học 2 học phần bổ sung kiến thức các môn học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Ngoại thương như sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3
2	Chiến lược tài chính doanh nghiệp	3

Nhóm 3: Các nhóm ngành, ngành không thuộc 2 nhóm trên nhưng trong chương trình đào tạo ở trình độ đại học của thí sinh có học phần liên quan đến một trong những nội dung sau: Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm, Đầu tư, Kế toán, Kiểm toán, Kinh tế, Kinh doanh và Quản lý đã học 4 học phần bổ sung kiến thức các môn học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Ngoại thương như sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3
2	Chiến lược tài chính doanh nghiệp	3
3	Thị trường chứng khoán	3
4	Thanh toán quốc tế	3

10. Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế (LKT) theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) *Đối với trường hợp xét tuyển thẳng:*

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hình thức đào tạo chính quy, loại giỏi trở lên, các ngành Luật Thương mại quốc tế và Luật Kinh doanh quốc tế theo mô hình thực hành nghề nghiệp (V-Lex) được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) *Đối với trường hợp thi tuyển:*

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 10.a và thuộc một trong 2 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành/nhóm ngành Luật, Luật thương mại, Luật Kinh tế, Luật Kinh doanh, Luật Quốc tế, Luật Kinh doanh quốc tế, Luật Thương mại quốc tế, Luật Dân sự và tố tụng dân sự, Luật Hiến pháp và Luật Hành chính không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Các ngành phù hợp Khoa học xã hội và hành vi, Kinh doanh và quản lý; Chính trị học; Quốc tế học; Triết học; Quản lý văn hóa; Quản lý đất đai; Quản lý hành chính; Hành chính học; Quản lý xây dựng; Quản lý Nhà nước, Quản lý giáo dục, Quản lý công nghiệp, Quản lý đô thị, Quản lý xây dựng, Quản lý du lịch và lữ hành, Quản lý vận tải, Quản lý tài nguyên; Quản trị - Luật, Kinh tế - Luật, Tiếng Anh pháp lý, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế quốc tế, Thương mại quốc tế, Kinh doanh quốc tế, Quan hệ quốc tế, Quản trị Kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm, Kế toán - Kiểm toán và các ngành/ chuyên ngành đào tạo khác cùng lĩnh vực/ nhóm ngành và đã học 6 học phần bổ sung kiến thức dưới đây:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Lý luận Nhà nước và Pháp luật	3
2	Luật Dân sự	3
3	Tư pháp Quốc tế	3
4	Luật Thương mại	3
5	Pháp luật Kinh doanh quốc tế	3
6	Pháp luật Thương mại quốc tế	3

11. Thí sinh dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế (QLKT) theo định hướng ứng dụng cần có một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với trường hợp xét tuyển thẳng

Ứng viên đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) của Trường Đại học Ngoại thương hình thức đào tạo chính quy, loại giỏi trở lên, các ngành Kinh tế, ngành Kinh doanh quốc tế, ngành Quản trị kinh doanh. Đối với ứng viên tốt nghiệp ngành Kinh doanh quốc tế, ngành Quản trị kinh doanh phải học hai học phần bổ sung kiến thức là Chính sách Thương mại quốc tế (3 tín chỉ) và Quan hệ kinh tế quốc tế (3 tín chỉ), được xét tuyển thẳng vào chương trình khi có nguyện vọng mà không cần qua thi tuyển.

b) Đối với trường hợp dự tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) không thuộc nhóm đối tượng được xét tuyển thẳng nêu trong mục 11.a và thuộc một trong 3 nhóm ngành phù hợp sau:

Nhóm 1: Ngành Kinh tế, ngành Kinh tế quốc tế không phải học Bổ sung kiến thức.

Nhóm 2: Các nhóm ngành/ ngành Quản lý giáo dục, Quản lý văn hoá, Quản lý Nhà nước, Quản lý thông tin, Kinh doanh xuất bản phẩm, Luật kinh tế, Luật quốc tế, Quản lý đô thị và công trình, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý thủy sản, Quản lý thể dục thể thao, Kinh tế gia đình, Quản lý hoạt động bay, Kinh tế vận tải, Quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, Quản lý trật tự an toàn giao thông. Hoặc các nhóm ngành như: Kinh doanh, Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán – Kiểm toán, Quản trị – Quản lý, Quản lý công nghiệp, Quản lý xây dựng, Quản lý Y tế, Du lịch, Khách sạn, Nhà hàng, Quản lý tài nguyên và môi trường, đã học 2 học phần Bổ sung kiến thức:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Quan hệ kinh tế quốc tế	3
2	Chính sách thương mại quốc tế	3

Nhóm 3: các ngành còn lại, mà người dự tuyển đã học một trong số các học phần ở trình độ đại học sau: **Toán ứng dụng (Toán cao cấp, Xác suất thống kê...)**, **Tin học**, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế học, Kinh tế ứng dụng, hoặc một học phần thuộc lĩnh vực Kinh doanh - Quản lý, đã học 4 học phần bổ sung kiến thức sau:

TT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Quan hệ kinh tế quốc tế	3
2	Chính sách thương mại quốc tế	3
3	Kinh tế vĩ mô	3
4	Kinh tế đầu tư	3

V. Điều kiện ngoại ngữ đối với ứng viên xét tuyển thẳng và thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ

1. Đối với các ứng viên dự tuyển đăng ký chương trình thạc sĩ giảng dạy bằng tiếng Việt:

Ứng viên dự tuyển phải có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển (xem danh mục văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ);

- Đối với ứng viên dự tuyển đã tốt nghiệp Trường Đại học Ngoại thương, bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Đối với các ứng viên dự tuyển đăng ký chương trình thạc sĩ giảng dạy bằng tiếng Anh:

Ứng viên dự tuyển phải có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng tiếng Anh;

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ tiếng Anh đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển (xem danh mục văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ).

3. Danh mục các chứng chỉ, văn bằng ngoại ngữ

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ / Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0-5.0	5.5-6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/ B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
3	Tiếng Đức	Goethe – Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga			ТРКИ-2

VI. Bổ sung kiến thức và ôn tập đối với các thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ

1. Bổ sung kiến thức

- Thí sinh phải hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự thi theo quy định tại Phần IV của Thông báo này.

- Nếu trong bảng điểm ở bậc đại học của thí sinh có học phần đáp ứng đủ thời lượng và nội dung thì sẽ được xét miễn học phần đó.

- Thông tin chi tiết được đăng trên trang thông tin điện tử của Khoa Sau đại học, Trường Đại học Ngoại thương.

2. Ôn tập

- Thời gian tổ chức lớp ôn tập: Thông báo tổ chức lớp ôn tập được đăng trên trang thông tin điện tử của Khoa Sau đại học, Trường Đại học Ngoại thương.

VII. Đối tượng và chính sách ưu tiên tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ

1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

b) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a Khoản này.

c) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.

d) Con liệt sĩ.

đ) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động.

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Các loại giấy tờ phải có để hưởng chính sách ưu tiên:

a) Hợp đồng lao động, quyết định tiếp nhận hoặc điều động đi công tác của cấp có thẩm quyền và xác nhận của UBND cấp phường, xã về việc cơ quan đó đặt trụ sở tại địa bàn được ưu tiên (yêu cầu đối với đối tượng nêu ở Điểm a Khoản 1 Điều này).

b) Chứng minh thư nhân dân/ Căn cước công dân hoặc giấy khai sinh, hộ khẩu và xác nhận của UBND cấp xã nơi thí sinh cư trú (yêu cầu đối với đối tượng nêu ở Điểm b Khoản 1 Điều này).

c) Thẻ thương binh/bệnh binh hoặc các loại giấy tờ liên quan (yêu cầu đối với đối tượng nêu ở Điểm c, d, đ Khoản 1 Điều này).

d) Giấy khai sinh hoặc hộ khẩu, quyết định của UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học (yêu cầu đối với đối tượng nêu ở Điểm e Khoản 1 Điều này).

3. Chính sách ưu tiên:

a) Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi 01 (một) điểm (thang điểm 10).

b) Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

VIII. Hồ sơ tuyển sinh đào tạo

a. Hồ sơ đăng ký

(i) Một (01) phiếu đăng ký xét tuyển/dự thi có xác nhận của cơ quan đang công tác hoặc chính quyền địa phương;

(ii) Một (01) bản sao (có công chứng) các giấy tờ sau:

- Bảng và bảng điểm tốt nghiệp đại học; hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, giấy xác nhận đủ điều kiện tốt nghiệp;

- Bảng và bảng điểm đại học hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc xác nhận kết quả thi (kèm theo chứng chỉ ngoại ngữ bản gốc để đối chiếu);

- Các văn bằng, chứng chỉ khác (nếu có);

Lưu ý về văn bằng của các thí sinh dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ:

Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do trường đại học nước ngoài cấp, bằng tốt nghiệp đại học các chương trình liên kết của trường đại học Việt Nam với nước ngoài phải có văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi dự thi sau đại học theo Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của cơ sở Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp ban hành kèm Thông tư số 77-2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông báo về việc xác nhận văn bằng tốt nghiệp ở nước ngoài tại Công văn số 191/BGDĐT- GDĐH ngày 8/1/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(iii) Hai (02) phong bì dán tem và đề sẵn địa chỉ liên hệ của ứng viên dự tuyển

(iv) Ba (03) ảnh màu cỡ 4x6 (ghi rõ họ tên và ngày sinh của ứng viên dự tuyển vào mặt sau ảnh);

(v) Bản sao các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động để chứng minh về thâm niên công tác (bắt buộc đối với các ứng viên dự tuyển chương trình EMBA);

(vi) Bản sao (có công chứng) giấy tờ để minh chứng về đối tượng ưu tiên (giấy chứng minh thư nhân dân, sổ hộ khẩu, xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

b. Hướng dẫn quy trình và thủ tục đăng ký dự thi/xét tuyển

(i) Thí sinh dự thi tải hồ sơ trên trang điện tử của Trường (<https://tuyensinhdsdh.ftu.edu.vn/>, chọn Mẫu 1: Dành cho thí sinh dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ).

Ứng viên xét tuyển thăng tải hồ sơ trên trang điện tử của Trường (<https://tuyensinhdsdh.ftu.edu.vn/>, chọn Mẫu 2: Dành cho ứng viên xét tuyển thăng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ)

(ii) Ứng viên dự tuyển hoàn thiện các giấy tờ cần thiết ở mục a.

(iii) Nộp hồ sơ (bản cứng) tại: Khoa Sau đại học – Tầng 9 nhà A – Trường ĐHNT – 91 Chùa Láng – Láng Thượng - Đống Đa – Hà Nội.

Lưu ý: Ứng viên dự tuyển tự chuẩn bị túi đựng hồ sơ, Mẫu “HỒ SƠ DỰ THI/DỰ TUYỂN” ứng viên dự tuyển điền đầy đủ thông tin và dán ở phía ngoài túi đựng hồ sơ.

c. Lệ phí dự thi/xét tuyển

Lệ phí dự thi/xét tuyển: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng chẵn).

IX. Thời gian nhận hồ sơ, làm thủ tục, thi tuyển sinh và công bố kết quả

1. Đợt 1 năm 2022

- Thời gian nhận hồ sơ

Từ ngày 28/04/2022 đến hết ngày 30/06/2022, sáng từ 8h00 - 11h00, chiều từ 13h30 - 16h00 (trừ các ngày thứ bảy, chủ nhật hàng tuần và các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định). Đối với minh chứng về văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, thí sinh nộp chậm nhất 7 ngày trước ngày thi môn đầu tiên.

- Thời gian làm thủ tục dự thi, thi tuyển sinh

+ Thời gian dự kiến làm thủ tục dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ: 13h30, ngày 29 tháng 07 năm 2022.

+ Thời gian dự kiến thi tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ: **Ngày 30 tháng 07 năm 2022.**

2. Đợt 2 năm 2022

- Thời gian nhận hồ sơ

Từ ngày 03/09/2022 đến hết ngày 14/10/2022, sáng từ 8h00 - 11h00, chiều từ 13h30 - 16h00 (trừ các ngày thứ bảy, chủ nhật hàng tuần và các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định). Đối với minh chứng về văn bản công nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, thí sinh nộp chậm nhất 7 ngày trước ngày thi môn đầu tiên.

- Thời gian làm thủ tục dự thi, thi tuyển sinh

+ Thời gian dự kiến làm thủ tục dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ: 13h30, ngày 25 tháng 11 năm 2022.

+ Thời gian dự kiến thi tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ: Ngày 26 tháng 11 năm 2022

X. Liên hệ

1. Trường Đại học Ngoại thương

- Khoa Sau đại học, Tầng 9 nhà A - Số 91 - Phố Chùa Láng - Phường Láng Thượng - Quận Đống Đa - TP. Hà Nội.

- Điện thoại: 024 32595158 số máy lẻ (215, 217, 219). Hotline: 035.3901.533

- Trang thông tin điện tử Trường Đại học Ngoại thương: <http://www.ftu.edu.vn> hoặc trang thông tin điện tử Khoa Sau đại học: <http://sdh.ftu.edu.vn>.

2. Cơ sở Quảng Ninh - Trường Đại học Ngoại thương

- Ban Quản lý đào tạo & Công tác sinh viên, Cơ sở Quảng Ninh - Trường Đại học Ngoại thương

- Địa chỉ: 260 Bạch Đằng - Phường Nam Khê - Uông Bí - Quảng Ninh; Điện thoại: 02033 850 413.

- Trang thông tin điện tử: <http://csquangninh.ftu.edu.vn/>.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;

- Bộ GD&ĐT (Vụ GDĐH để báo cáo);

- Lưu: VT, Khoa SĐH

(Đã ký)

PGS, TS Bùi Anh Tuấn

